

Số: 34/2025/QĐST - DS

Càng Long, ngày 20 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 715/2024/TLST - DS, ngày 09 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp*” giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố H. Địa chỉ: B Bis N, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật ông Phạm Quốc T; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền bà Huỳnh Nguyễn Bảo H; Chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ. (Theo Văn bản ủy quyền số 2992/2021/QĐ – TGD, ngày 31/12/2021 của Tổng giám đốc Ngân hàng).

Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H ủy quyền lại cho: Ông Khâu Quang V, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khóm A, phường I, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn:

1/Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1981

2/Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Ông Khâu Quang V đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố H với ông Nguyễn Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện thỏa thuận là ông T1 và bà L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển thành phố H số tiền vốn và lãi tính đến ngày 09/01/2025 là **5.847.509.764 đồng** (*Năm tỷ tám trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm lẻ chín nghìn bảy trăm sáu mươi bốn đồng*).

Ông Khâu Quang V đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố H thống nhất nhận số tiền này.

- **Về thời gian trả tiền:** Ông Khâu Quang V đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố H với ông T1 và bà L tự nguyện thỏa thuận thời gian ông T1 và bà L trả hết số tiền vốn gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố H do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

- **Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền:** Kể từ ngày 10/01/2025 ông T1 và bà L còn phải trả lãi phát sinh theo Hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển thành phố H.

- **Về hợp đồng bảo đảm:** Ông Khâu Quang V đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố H với ông T1 và bà L tự nguyện thỏa thuận nếu ông T1 và bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì đồng ý để Ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cụ thể gồm:

- Thửa đất 1818, tờ bản đồ số 47, diện tích 807,6m², loại đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Thửa đất 2138, tờ bản đồ số 47, diện tích 1084,9m², loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Thửa đất 648, tờ bản đồ số 47, diện tích 2673m², loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Thửa đất 729, tờ bản đồ số 47, diện tích 4755,2m², loại đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Thửa đất 1816, tờ bản đồ số 47, diện tích 225,7m², loại đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tất cả các thửa đất do bà Nguyễn Thị Thùy L đứng tên quyền sử dụng.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông T1 và bà L tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố H. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông T1 và bà L vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố H.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 56.924.000đồng (Năm mươi sáu triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn đồng). Ông T1 và bà L tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí này.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố H không phải chịu án phí sơ thẩm. Đối với số tiền 56.831.000đồng (Năm mươi sáu triệu tám trăm ba mươi một nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0005004, ngày 09 tháng 12 năm 2024 do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Càng Long thu được trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh